

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1189/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Ông Bùi Tấn Q – sinh năm 1991 và bà Trần Thị H – sinh năm 1992;

Cùng thường trú: Đội 13, Thôn Hòa Vinh, xã HP, huyện NH, tỉnh QN.

Cùng tạm trú: 81/3A, Tổ 6, Khu phố 3, phường TA, Quận 12, TP.HCM.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Tấn Q và bà Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Tấn Q và bà Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Thiên L, sinh ngày 04/02/2013.

Các đương sự thống nhất giao con chung cho bà Trần Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Q cho đến khi bà H có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Bùi Tấn Q và bà Trần Thị H phải nộp nhưng được cân trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông Q và bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0034359 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, TP.HCM. Ông Bùi Tấn Q và bà Trần Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã HP, huyện NH, tỉnh QN cấp ngày 22/3/2013 không còn giá trị.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- UBND xã HP, huyện NH, tỉnh QN;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Túy Như